

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MINH
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 20 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MINH, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đạng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thỏa, ông Tống Đức Bách.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hữu Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lài - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại điểm cầu Phòng xét xử Hình sự - Hội trường tầng III trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lầu Mí P, sinh năm 1977, tại xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nơi đăng ký HKTT: Thôn B, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang; chỗ ở hiện nay: Thôn Phiêng Trà, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lầu Sé Chá và bà Sùng Thị Mỹ; có vợ: Thào Thị M, sinh năm 1984; con: có 04 con, con nhỏ nhất sinh năm 2011, con lớn nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 30/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

2. Thào Thị M, sinh năm 1984, tại xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nơi đăng ký HKTT: Thôn B, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang; chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào Nỗ Chính và bà Giàng Thị Xúa; có chồng: Lầu Mí P, sinh năm 1977; con: có 04 con, con nhỏ nhất sinh năm 2011, con lớn nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt từ ngày 30/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo Lầu Mí P, Thào Thị M: Bà Lục Thùy L; nơi công tác: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lầu Mí D, sinh năm 2008; Người đại diện hợp pháp: anh Lầu Mí M, sinh năm 2002; Cùng địa chỉ: Thôn B., xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt (có đơn xét xử vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông: Ông Chảo Mí Hồ; nơi cư trú: Thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

+ *Cảnh sát THAHS và HTTP Công an huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang:* Các đồng chí Đào Ngọc Trung, Lộc Văn Thức, Lâm Thị Bích Ngọc, Nguyễn Văn Ân, Vừ Mí Xá, Lù Seo Sấn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 30/6/2023, tại địa phận thôn B, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang, tổ công tác Công an huyện Yên Minh đang làm nhiệm vụ tại đây yêu cầu Lầu Mí P đang điều khiển xe chở theo Thào Thị M dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Thào Thị M tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 (một) gói nilon nhỏ màu xanh bên trong có chất màu trắng dạng cục và dạng bột và khai nhận là ma túy, loại Heroine. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Minh phối hợp với cơ quan chức năng có liên quan tiến hành cân tịnh, trích mẫu vật giám định đối với số chất màu trắng dạng cục và dạng bột tạm giữ khi bắt quả tang có khối lượng 0,187g (không phải một trăm tám mươi bảy gam) là ma túy, loại Heroine. Tiến hành khám xét chỗ ở của Lầu Mí P và Thào Thị M tại thôn P, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang không phát hiện tạm giữ đồ vật, tài liệu, tài sản gì liên quan đến hành vi phạm tội. P và M khai nhận toàn bộ số chất ma túy trên P và M mua của một người đàn ông tên T, do trước đó P gặp ở cửa hàng xăng dầu xã M, huyện Y nhưng không rõ tuổi, địa chỉ với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại khu vực bãi đá thuộc xã N, huyện Y hướng đường thôn N1, xã N nhằm mục đích sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 223/KL-KTHS, ngày 07/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: “Mẫu chất màu trắng dạng cục và dạng bột gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,187g (*không phải một trăm tám mươi bảy gam*).

Heroine nằm trong danh mục I, mục 1A, số thứ tự 9, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/08/2022 của Chính phủ”.

Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ gồm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A*”. Mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”. Phong bì đã được mở niêm phong ngày 01/7/2023 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang; 01 (một) điện thoại di động, loại bàn phím, nhãn hiệu

NOKIA, màu đen cũ đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô màu sơn đỏ - đen, nhãn hiệu HONDA, loại RSX đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 13/CT-VKSYM ngày 06/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh truy tố bị cáo Lầu Mí P, Thào Thị M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lầu Mí P, Thào Thị M, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 58 Điều 17, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Lầu Mí P từ 13 (mười ba) đến 16 (mười sáu) tháng tù, Thào Thị M từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt 30/6/2023. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị trả lại cho anh Lầu Mí D 01 xe mô tô, màu sơn đỏ-đen, nhãn hiệu HONDA, loại RSX, đã qua sử dụng; Trả lại cho bị cáo Lầu Mí P 01 điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng của bị cáo; đối với các vật chứng khác đề nghị Hội đồng xét xử, tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật; về án phí đề nghị Hội đồng xét xử miễn nộp tiền án phí cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho các bị cáo bà Lục Thùy L trình bày quan điểm tranh luận việc điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo về tội danh điều luật như trên là đúng người đúng tội đúng pháp luật, không oan người không có tội, không bỏ lọt tội phạm. Tuy nhiên khi lượng hình đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo để đưa ra mức hình phạt phù hợp với tính chất hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tôi đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Lầu Mí P là 13 tháng tù, bị cáo Thào Thị M là 12 tháng tù. Về các vấn đề khác tôi có quan điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đã trình bày ở trên.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lầu Mí M có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị HĐXX, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và xin trả lại một xe mô tô, màu sơn đỏ-đen, nhãn hiệu HONDA, loại RSX, đã qua sử dụng.

Kiểm sát viên, các bị cáo không ai có ý kiến đối đáp, tranh luận thêm.

Các bị cáo nói lời sau cùng đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, có đơn xin xét xử vắng mặt; xét thấy việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử của Tòa án do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tiếp tục tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về tội danh, áp dụng điều luật: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Lầu Mí P và Thào Thị M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo trước tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, biên bản cân tịnh xác định khối lượng ma túy Heroine thu giữ được trên người của bị cáo M có tổng khối lượng là 0,187g (không phải một trăm tám mươi bảy gam); Kết luận giám định số: 223/KL-KTHS, ngày 07/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận là ma túy, loại Heroine; ngoài ra còn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, bản ảnh cùng với toàn bộ chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 30/6/2023 Thào Thị M và Lầu Mí P đang có hành vi tàng trữ trên người 0,187g ma túy loại Heroine thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Minh phát hiện bắt quả tang tại khu vực thôn B, xã N, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh là có căn cứ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lầu Mí P, Thào Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, trong khi các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết xã hội nhất định nên nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với bất kỳ mục đích nào đều bị pháp luật cấm và nghiêm trị. Trong khi Nhà nước ta đang ra sức tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và hệ lụy khôn lường của nó, nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,187g ma túy loại Heroine, vì vậy buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã thực hiện, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục

các bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho xã hội, biết tuân thủ các quy định của Nhà nước và phòng ngừa tội phạm chung. Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là đồng phạm giản đơn, không có bàn bạc gì trước hay phân công vai trò nhiệm vụ cho nhau, cụ thể bị cáo P là người khởi xướng trong việc rủ rê bị cáo M đi mua ma túy về sử dụng vì cả hai đều là người nghiện ma túy, do vậy cần có mức án đối với P nghiêm khắc hơn so với bị cáo M.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, không được học hành, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Các bị cáo Lầu Mí P, Thào Thị M khai nhận toàn bộ số chất ma túy trên mua của một người đàn ông tên Tư không rõ tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý đối với người đàn ông bán ma túy cho các bị cáo, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lầu Mí P và Thào Thị M, ngày 25/8/2023 Công an huyện Yên Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 00964-00965/QĐ-XPHC ngày 25/8/2023 bằng hình thức cảnh cáo đối với Lầu Mí P và Thào Thị M là phù hợp, đúng quy định của pháp luật được chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau:

[10.1] Tịch thu và tiêu hủy đối với các vật chứng thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không sử dụng được gồm: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A*”. Mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong. 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”. Phong bì đã được mở niêm phong ngày 01/7/2023 tại Công an tỉnh Hà Giang.

[10.2] Trả lại cho bị cáo Lầu Mí P 01 điện thoại di động loại bàn phím nhấn hiệu NOKIA đã qua sử dụng của bị cáo; trả lại cho anh Lầu Mí D 01 (một) xe mô tô màu sơn đỏ-đen, nhãn hiệu HONDA, loại RSX, màu sơn đỏ - đen, đã qua sử dụng do không phải là công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

[11] Về án phí: Các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế thuộc diện hộ cận nghèo, và là dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên

tòa bị cáo đã có đơn xin miễn án phí gửi tới Tòa án, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Hội đồng xét xử chấp nhận các đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm c khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 1 Điều 292, Điều 329, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lầu Mí P, Thảo Thị M, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lầu Mí P 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 30/6/2023. Xử phạt bị cáo Thảo Thị M 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 30/6/2023

Quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A*”. Mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong. 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”.

- Trả lại cho bị cáo Lầu Mí P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại bàn phím, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho anh Lầu Mí D tài sản gồm: 01 (một) xe mô tô màu sơn đỏ-đen, nhãn hiệu HONDA, loại RSX, màu sơn đỏ đen, đã qua sử dụng.

(Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang).

4. Án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm là 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) đối với các bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Yên Minh;
- Cơ quan Điều tra CA huyện Yên Minh;
- Cơ quan THAHS CA huyện Yên Minh;
- Chi cục THADS H Yên Minh;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Lưu hsva, hstha, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Đạng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Tổng Đức Bách Phạm Thị Thỏ

Hoàng Văn Đạg